

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 08/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PǺH, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Hoài Phương
2. Ông Phạm Trung Kiên

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Văn Sáng - Thư ký TAND huyện Chư PǺh, Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư PǺh - Gia Lai tham gia phiên tòa:*

Ông Lưu Thành Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Ia Phí, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST-HS, ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Rơ Châm L; sinh năm 2002, tại: Chư PǺh, Gia Lai. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Làng P, xã I, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia Rai; tôn giáo: Không; con ông Rơ Châm Pl, sinh năm 1978 và bà Rơ Châm A, sinh năm 1970. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay. Có mặt

2. Rơ Châm Kh; sinh năm 2003; tại: Chư PǺh, Gia Lai. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Làng P, xã I, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia Rai; tôn giáo: Không; con ông Rơ Châm K, sinh năm 1979 và bà Rơ Châm J, sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay. Có mặt

3. Rơ Châm Q; sinh năm 2003; tại: Chư PǺh, Gia Lai. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Làng P, xã I, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia Rai; tôn giáo: Không; con ông Rơ Châm D, sinh năm 1982 và bà Rơ Châm HL (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Rơ Châm L:* Ông Nguyễn Đình Cường – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 46 Lê Thánh Tôn, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Rơ Châm Kh, Rơ Châm Q:* Ông Trịnh Xuân Thu – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: Số 46 Lê Thánh Tôn, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quang Th, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Quảng Nam ..., xã H, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Rơ Châm D, sinh năm 1982. Địa chỉ: Làng P, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Ông Rơ Châm Pl, sinh năm 1978. Địa chỉ: Làng P, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

3. Anh Rơ Châm U, sinh năm 1999. Địa chỉ: Làng P, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

4. Ông Rơ Châm K, sinh năm 1979. Địa chỉ: Làng P, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Người phiên dịch: Ông Rơ Châm Hải – Cán bộ MTTQ xã Ia Phí, huyện Chư Păh. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 08/3/2022, Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q ngồi uống rượu tại thôn ... xã H, huyện Chư Păh. Sau khi uống rượu xong, đến khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày L điều khiển xe mô tô biển số 81S6-44... chở Kh và Q đi về nhà theo đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14), khi đi đến đoạn đường đầu dốc thuộc thôn T, xã Ia Khuol, huyện Chư Păh xe mô tô hết xăng dừng lại bên lề đường nên L nói với Kh và Q chặn xe ô tô để xin tiền đổ xăng thì Kh và Q đều đồng ý. L, Q và Kh dừng xe lại cả ba xuống xe, Kh và L mỗi người nhặt một khúc cây gỗ (loại cây gỗ bời lờ) ở bên lề đường dài khoảng 70cm, đường kính khoảng 6cm đứng đợi xe ô tô đến để chặn xin tiền. Lúc này anh Nguyễn Quang Th, đang điều khiển chiếc xe ô tô biển số 89H – 005..., trên xe chở than đi theo hướng từ thành phố Pleiku đi Kon Tum khi đến đoạn đầu dốc chỗ L, Kh và Q đang đứng thì bị L, Kh và Q cầm cây xông ra chặn đầu xe lại nên anh Th buộc phải dừng xe, lúc này Quân đi đến áp sát đứng bên cửa phụ (bên phải xe) của xe, Kh cầm cây gỗ bời lờ đứng ở phía trước đầu xe, còn L cầm cây đi đến áp sát bên trái vị trí anh Th ngồi lái rồi dùng cây đe dọa đập xe, thấy vậy anh Th quay kính xe xuống nói có chuyện gì vậy từ từ nói, thì L dùng cây gậy đang cầm trên tay chỉ vào mặt anh Th yêu cầu anh Th xuống xe, nhưng anh Th sợ không dám xuống, thì L nói có tiền cho ít đổ xăng. Do thấy, L, Kh và Q cầm cây gậy đe dọa, không chế trong hoàn cảnh trời đã khuya, hai bên đường vắng nhà dân, không có người và phương tiện qua lại, trên xe ô tô chỉ có một mình anh Th, nên anh Th không thể chống cự được mà buộc phải đưa cho Q 100.000 đồng, thì L nói ít quá và tiếp tục dùng cây gậy đe dọa đập xe yêu cầu anh Th cho thêm tiền, nên anh Th phải đưa thêm 50.000 đồng cho Q đang đứng phía bên cửa phụ (bên phải), sau đó L, Kh và Q để cho anh Th điều khiển xe đi. Sau khi

không chế anh Th chiếm đoạt được số tiền 150.000 đồng cả bọn đi đến cây xăng Hòa Phú đổ xăng hết 30.000 đồng, số tiền còn lại cả bọn tiêu xài cá nhân hết. Ngày 09/3/2022 anh Th đến Công an huyện Chư Păh tố giác và khai báo sự việc. Ngày 10/3/2022, Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh tự thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 02 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố các bị Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q về tội: “*Cướp tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q.

Tuyên phạt bị cáo Rơ Châm L từ 06 năm đến 07 năm tù.

Tuyên phạt bị cáo Rơ Châm Kh, Rơ Châm Q mỗi bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng:

- Đối với số cây gỗ bồi lời mà L và Kh sử dụng không chế đe dọa anh Th để chiếm đoạt tài sản, sau khi chiếm đoạt được tài sản L và Kh đã vứt lại bên lề đường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh đã tiến hành cho các bị cáo đi xác định địa điểm để truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 81S6-44..., qua điều tra xác định là tài sản của anh Rơ Châm U (là anh ruột của Kh), khi Kh lấy xe mô tô đi và sử dụng để thực hiện hành vi cướp tài sản thì anh U không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Păh không có cơ sở để tiến hành tiến hành thu giữ

Về dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả, nên ông Rơ Châm Kh, Rơ Châm D và ông Rơ Châm Pl (là bố ruột của Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q) đã gặp anh Nguyễn Quang Th bồi thường lại số tiền 150.000 đồng. Anh Th nhận lại số tiền bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho các bị cáo Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q: Thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là cao, quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn để

giảm nhẹ cho bị cáo L mức án không quá 05 năm tù, các bị cáo Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q mức án dưới 05 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 08 tháng 3 năm 2022, tại đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) thuộc thôn T, xã Ia Khrol, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai, Rơ Châm L đã rủ Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q chặn xe ô tô biển số 89A – 005... do anh Nguyễn Quang Th đang điều khiển lại, các bị cáo sử dụng cây gỗ bời lời để khống chế, đe dọa chiếm đoạt số tiền 150.000 đồng của anh Th. Hành vi của các bị cáo Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp tài sản*”. Trong vụ án này các bị cáo sử dụng cây gỗ để khống chế, đe dọa dùng vũ lực làm anh Th sợ nhằm chiếm đoạt tài sản của anh Th. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt “*Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ, các bị cáo bàn bạc thống nhất với nhau đi cướp tài sản, bị cáo Rơ Châm L là người khởi xướng, trực tiếp cầm cây gỗ đe dọa, có lời nói hành động làm bị hại lo sợ buộc phải đưa tiền cho bị cáo, còn bị cáo Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q tham gia với vai trò là người thực hành. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét, quyết định hình phạt phù hợp với tính chất, vai trò của từng bị cáo. Cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có nhân tốt; sau khi phạm tội đã ra tự thú khai nhận hành vi của mình; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, giúp các bị cáo sớm được tái hòa nhập cộng đồng, trở thành người có ích cho xã hội

[4] *Về vật chứng*: Không đề cập giải quyết.

[5] *Về dân sự*: Quá trình điều tra các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Quang Th số tiền 150.000 đồng. Anh Th không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] *Về án phí*: Tại phiên tòa các bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết, 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Hội đồng xét xử miễn án phí cho các bị cáo Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; 38; 58; 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Rơ Châm L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 10/3/2022.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; 38; 58; 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Rơ Châm Kh 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 10/3/2022.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; 38; 58; 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Rơ Châm Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam là ngày 10/3/2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết, 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn án phí cho các bị cáo Rơ Châm L, Rơ Châm Kh và Rơ Châm Q.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Bị hại trong vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Păh;
- CA h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hòa

